

BÁO CÁO THAM LUẬN
CÔNG TÁC QUY HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU
TỈNH THÁI BÌNH ĐẾN NĂM 2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình
Bộ Y tế (Cục Quản lý Y Dược cổ truyền)

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Y tế tại công văn số 976/BYT-YDCT ngày 03/03/2017 về việc báo cáo tham luận tại Hội nghị trực tuyến phát triển dược liệu Việt Nam, Sở Y tế Thái Bình phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và công nghệ, Sở Công thương báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế công tác phát triển dược liệu của địa phương đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 với những nội dung cụ thể như sau:

*** Vài nét về đặc điểm địa lý, tự nhiên, lao động và xã hội**

Tỉnh Thái Bình nằm ở phía Đông Nam đồng bằng châu thổ sông Hồng nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, 4 mùa rõ rệt trong năm.

Dân số Thái Bình hiện nay ước khoảng 1,9 triệu người, dân số nông thôn chiếm trên 80%, nguồn lao động trong khu vực nông nghiệp hiện nay lớn.

Đất đai Thái Bình phì nhiêu màu mỡ, hệ thống công trình thủy lợi tưới tiêu thuận lợi, thích hợp với yêu cầu của cây, thuận lợi cho việc trồng nhiều loài cây thuốc quý: Hòe, Sinh địa, Gấc, Nguru tất, Ích mẫu, Đinh lăng, Bạc hà, Hương nhu, Thanh hao hoa vàng, Nghệ, Gừng ...

Thái Bình đang tập trung đầu tư xây dựng nông thôn mới trong đó có các giải pháp chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nâng cao giá trị trong sản xuất nông nghiệp và công nghiệp chế biến.

1. Công tác quy hoạch khai thác, phát triển dược liệu ở Thái Bình

- Công tác phát triển dược liệu đang được các cấp bộ Đảng, chính quyền, các cấp, các ngành quan tâm triển khai các dự án trồng, chế biến dược liệu, bảo chế ra các sản phẩm có giá trị cao để phòng và chữa bệnh.

- Các vùng cây thuốc của địa phương trồng và khai thác gồm:

+ Dược liệu ở Thái Thụy, Tiền Hải, Kiến Xương, Hưng Hà và các địa phương trong tỉnh chủ yếu là Cây Hòe. Trữ lượng Nụ hòe khoảng 1000 tấn/năm. Nụ hòe ở Thái Bình có hàm lượng Rutin cao.

+ Vùng Dược liệu: Gấc, Nguru tất, Nghệ vàng, Ích mẫu, Hương nhu, Bạc hà...phổ biến ở Hưng Hà, Vũ Thư, Quỳnh Phụ, Thái Thụy...

Một số điển hình về trồng cây thuốc trên tỉnh:

Ở Thái thủy: đã thực hiện trồng cây Hòe cho **năng suất** cao, nhiều gia đình thu nhập từ vườn hòe đạt khoảng 100 triệu đồng/vụ

- Ở huyện Hưng Hà, mô hình trồng cây Ngưu **tát**, Gấc đều đạt giá trị trên 150 triệu đồng/vụ.

- Ở vùng đất bãi sông Vũ Thư, Công ty CP **Khải Hà** trồng 20 ha Ích mẫu, Dương quy, Nghệ...đạt gần 200 triệu đồng/ha

- Theo tính toán thực tế trồng dược liệu cho thu **hoạch** cao gấp 3 - 5 lần trồng lúa, trong điều kiện chăm sóc và chi phí thấp hơn.

- Số cơ sở sử dụng dược liệu cho khám chữa **bệnh** ở Thái Bình:

- 01 Bệnh viện Y học cổ truyền tuyến tỉnh **quy mô** 300 giường bệnh
- 13 Bệnh viện đa khoa có khoa Đông Y **tổng số** 200 giường bệnh
- 121 Phòng chẩn trị YHCT trên phạm vi **toàn tỉnh**
- Giá trị sử dụng thuốc đông y và thuốc từ **dược liệu**: 30 tỷ VNĐ

- 02 doanh nghiệp ở Thái Bình đã nghiên cứu, **sản xuất** thuốc từ dược liệu kế thừa nền Y học cổ truyền và chiết xuất Rutin để phục **vụ** cho **sản xuất** và xuất khẩu.

** Những tồn tại:*

- Cơ chế phối hợp chỉ đạo của các ngành cần **tiếp** tục được hoàn thiện.

- Việc nuôi trồng, thu hoạch quy mô chưa lớn, **có** nơi còn mang tính tự phát, còn thiếu các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực **nuôi** trồng, sơ chế, chế biến và bảo quản dược liệu.

- Việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học và **công** nghệ trong sản xuất giống cây thuốc, kỹ thuật trồng trọt, chăm sóc và chế biến **sau** thu hoạch; bảo tồn và phát triển nguồn gen cây thuốc, sản xuất các sản phẩm thương mại ...còn hạn chế.

2. Một số kiến nghị về phát triển dược liệu

1/ Kiện toàn bộ máy quản lý, kiểm tra, giám sát các hoạt động liên quan đến dược liệu gồm:

- Thành lập cơ quan thống nhất chỉ đạo **phối hợp** các ngành: Y tế, Nông lâm nghiệp, Công thương, Khoa học và Công nghệ...và **địa phương** chỉ đạo chuyên sâu về cây thuốc và các chế phẩm về thuốc từ dược liệu;

- Tập trung sửa đổi, bổ sung, ban hành, cụ **thể** hóa các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, từng bước hoàn thiện hệ thống quản lý về dược liệu, thuốc từ dược liệu.

- Đồng bộ quy định quản lý, lưu hành dược liệu và các sản phẩm từ dược liệu để tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp **đầu tư** sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy thị trường tiêu dùng thuốc Đông dược.

- Xây dựng chính sách sử dụng nguồn vốn **ngân sách**, bảo hiểm y tế tại các tuyến điều trị theo định hướng tăng dần tỷ trọng các thuốc **Đông y**, thuốc từ dược liệu sản xuất trong nước.

2/ Nhóm giải pháp về đầu tư, tài chính và tín dụng

Thực hiện chính sách ưu **đãi** các doanh nghiệp và **nông dân** xây dựng các vùng nuôi, trồng, khai thác và chế biến dược liệu để **đầu tư** :

- Nghiên cứu, tuyển chọn và sản xuất giống cây thuốc phục vụ công tác nuôi trồng và phát triển dược liệu ở quy mô lớn; đầu tư cho công tác bảo tồn, bảo vệ và tái sinh dược liệu.

- Xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật cho các vùng dược liệu trọng điểm

- Xây dựng mô hình hợp tác: đất, xây dựng, nâng cấp các cơ sở chiết xuất dược liệu, sản xuất nguyên liệu dược, nghiên cứu sản xuất dược liệu sản xuất các thuốc chữa bệnh có tỷ trọng cao vẫn đang nhập khẩu; tập trung đầu tư các sản phẩm quốc gia.

3. Nhóm giải pháp về nghiên cứu, chuyển giao và tiếp nhận công nghệ

- Kết hợp hoạt động tại các trung tâm nghiên cứu về dược liệu, thuốc từ dược liệu và gắn quá trình nghiên cứu với sản xuất của các doanh nghiệp sản xuất thuốc.

- Thông kê, nghiên cứu, sưu tầm, kế thừa các bài thuốc và kinh nghiệm sử dụng cây thuốc của các dân tộc trong cộng đồng; tìm kiếm, khai thác, sử dụng dược liệu mới, làm sáng tỏ cơ sở khoa học của các vị thuốc, các bài thuốc đông y.

- Phát triển, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học - công nghệ về bào chế thuốc, công nghệ sinh học để phục vụ sản xuất các thuốc mới.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành từ khâu nuôi trồng, khai thác đến chế biến, sử dụng dược liệu trong sản xuất thuốc, khám chữa bệnh và các ngành khác (sản xuất thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, công nghiệp chiết xuất).

4. Nhóm giải pháp về phát triển và đào tạo nguồn nhân lực

- Đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho công tác dược liệu từ khâu nuôi trồng đến khai thác đến chế biến, sử dụng.

- Sử dụng hợp lý nguồn nhân lực dược, bảo đảm đủ nhân lực cho các vùng khai thác dược liệu lớn, các dự án trọng điểm phát triển.

- Tăng cường giáo dục, đào tạo phát triển nguồn nhân lực phục công tác điều tra, nghiên cứu và quản lý tài nguyên, môi trường;

- Nâng cao nhận thức cộng đồng dân cư về khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

5. Nhóm giải pháp về hợp tác quốc tế

- Thực hiện các đề tài, dự án hợp tác để nghiên cứu bảo tồn nguồn gen, giống cây thuốc, xây dựng các vườn cây thuốc quốc gia; sản xuất dược liệu và ngành công nghiệp dược tại địa phương.

- Mở rộng liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia đầu tư phát triển dược liệu, sản phẩm chiết suất từ dược hướng tới xuất khẩu một số nguyên liệu và thuốc từ dược liệu, cung cấp một số dược liệu sạch đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.

6. Công tác truyền thông, vận động người dân về công tác bảo tồn và phát triển cây thuốc của địa phương:

- Tuyên truyền để người dân tham gia bảo tồn và phát triển cây thuốc tại địa phương

- Tuyên truyền về sử dụng thuốc Nam thông qua Vườn thuốc Nam mẫu tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trong tỉnh

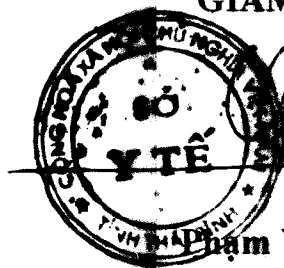
- Tuyên truyền về giá trị kinh tế- xã hội của chuyên đổi cây trồng sang trồng cây thuốc

- Nâng cao chất lượng phối hợp liên ngành Y tế, Nông nghiệp phát triển Nông thôn, Tài chính, Công Thương, Khoa học và công nghệ để quản lý dược liệu và thuốc từ dược liệu./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (Cục YDCT) | Để báo cáo
- UBND tỉnh
- Lưu VP, NVD

GIÁM ĐỐC.



Phạm Văn Dịu